ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 633 /KH-UBND	*Huế, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030 *(Sau đây viết tắt là Chỉ thị số 15-CT/TU)*; Kế hoạch số 89-KH/ĐU ngày 25/9/2026 của Đảng ủy UBND thành phố thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030 *(Sau đây viết tắt là Kế hoạch số 89-KH/ĐU)*, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 89-KH/ĐU để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện.

- Tạo chuyển biến rõ về phát triển người tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN); giảm chậm đóng, trốn đóng; bảo đảm giải quyết, chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT, bảo đảm quyền lợi người tham gia và sử dụng hiệu quả, bền vững các quỹ bảo hiểm.

- Gắn thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU với Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 12/3/2026 của UBND thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 15/12/2025 của Đảng ủy UBND thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 497/KH-UBND ngày 26/8/2026 của UBND thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Huế; tránh trùng lặp nhiệm vụ, bảo đảm tính kế thừa và đồng bộ.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, thực chất, có kiểm tra, giám sát và lượng hóa kết quả; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

- Phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc 6 rõ: *"rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"*; xác định một cơ quan chủ trì đối với từng nhiệm vụ, các cơ quan còn lại phối hợp theo chức năng.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia và thụ hưởng chính sách BHYT, BHXH, BHTN.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu bao phủ BHXH, BHYT, BHTN

- Thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT theo Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 31/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản triển khai của UBND thành phố: Năm 2026 đạt 99,30%; năm 2027 đạt 99,40%; năm 2028 đạt 99,60%; năm 2029 đạt 99,80%; năm 2030 đạt 100% dân số.

- Đến năm 2030, đạt 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, đạt 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN.

2. Các chỉ tiêu khác đến năm 2030

- 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt trên 90%.

- Giảm tối đa tỷ lệ chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; kiểm soát chặt chẽ, sử dụng hiệu quả, an toàn và bền vững các quỹ bảo hiểm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường chỉ đạo, điều hành và giao chỉ tiêu

- Đưa các chỉ tiêu BHXH, BHYT, BHTN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm; giao chỉ tiêu cụ thể cho các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN các cấp; duy trì giao ban định kỳ, theo dõi tiến độ bằng số liệu cập nhật.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Đổi mới truyền thông, phát triển người tham gia

- Xây dựng truyền thông theo nhóm đối tượng còn dư địa phát triển: Người lao động tại doanh nghiệp, lao động phi chính thức, hộ gia đình, học sinh - sinh viên, người thuộc nhóm được ngân sách hỗ trợ đóng, nhóm yếu thế.

- Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, truyền thông cơ sở, đối thoại trực tiếp; công khai quyền lợi, nghĩa vụ, mức đóng, mức hỗ trợ và các thủ tục tham gia, thụ hưởng.

- Thường xuyên đối soát dữ liệu dân cư, lao động, doanh nghiệp, người hưởng chính sách để xác định chính xác nhóm chưa tham gia, tránh bỏ sót hoặc trùng lặp.

3. Rà soát, hoàn thiện chính sách hỗ trợ đóng

- Rà soát hiệu quả các chính sách hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, BHYT hiện hành; đánh giá mức độ tiếp cận, khả năng duy trì tham gia và tác động ngân sách.

- Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và quy định của Trung ương, nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nhóm đối tượng, mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ; ưu tiên người yếu thế, nhóm có nguy cơ gián đoạn tham gia.

- Trường hợp cần ban hành chính sách thuộc thẩm quyền HĐND thành phố, cơ quan chủ trì hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và quy định về ngân sách.

4. Giảm chậm đóng, trốn đóng và xử lý vi phạm

- Phân loại đơn vị chậm đóng, trốn đóng theo mức độ, thời gian, số lao động và số tiền; xây dựng kế hoạch đôn đốc, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm.

- Tăng cường phối hợp dữ liệu giữa cơ quan BHXH, cơ quan quản lý nhà nước về lao động, thuế, đăng ký kinh doanh, công an và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp để phát hiện đơn vị, lao động thuộc diện phải tham gia nhưng chưa tham gia hoặc đóng chưa đầy đủ.

- Thực hiện kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và chuyển hồ sơ có dấu hiệu tội phạm theo đúng thẩm quyền, trình tự pháp luật; bảo đảm quyền lợi của người lao động bị ảnh hưởng do chậm đóng, trốn đóng.

5. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT, sử dụng hiệu quả quỹ BHYT

- Sở Y tế và cơ quan BHXH phối hợp theo dõi, phân tích tình hình sử dụng quỹ BHYT, dự toán chi khám chữa bệnh (KCB); nhận diện biến động bất thường và có giải pháp quản lý phù hợp theo đúng chức năng của từng cơ quan.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở KCB BHYT có chi phí tăng cao bất hợp lý; rà soát chỉ định nhập viện, ngày điều trị, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thuốc, vật tư, thiết bị y tế và dịch vụ kỹ thuật chi phí cao…, xử lý sai phạm nếu có.

- Bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT; không thu thêm của người bệnh đối với chi phí thuộc phạm vi được hưởng và mức hưởng BHYT theo quy định.

- Tập trung nâng cao chất lượng KCB BHYT và năng lực y tế cơ sở, nhất là các trạm y tế trong quản lý bệnh mạn tính, chuyển người bệnh giữa các cơ sở KCB và chăm sóc sức khỏe liên tục; thực hiện cấp thuốc ngoại trú trên 30 ngày theo quy định, phù hợp tình trạng người bệnh và bảo đảm an toàn trong điều trị.

- Bảo đảm thuốc, vật tư, thiết bị y tế, nhân lực và hạ tầng dữ liệu phục vụ KCB BHYT; tăng cường kiểm soát chi phí theo quy định, không để biện pháp kiểm soát chi làm hạn chế quyền lợi hợp pháp của người bệnh.

6. Quản lý, giải quyết và chi trả chế độ BHXH, BHTN

- Giải quyết, chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chế độ BHXH, BHTN, lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hưu trí xã hội.

- Đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt trên cơ sở tôn trọng quyền lựa chọn, điều kiện tiếp cận của người hưởng; tăng cường quản lý biến động người hưởng, phòng ngừa gian lận, trục lợi.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công, rút ngắn thời gian xử lý, tăng mức độ hài lòng của người tham gia và thụ hưởng.

7. Chuyển đổi số, liên thông và khai thác dữ liệu

- Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan Bảo hiểm xã hội với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ sở khám chữa bệnh đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, kịp thời của thông tin, dữ liệu do mình tạo lập, cập nhật, cung cấp; phối hợp đối soát, xử lý sai lệch dữ liệu theo trách nhiệm được giao.

- Thực hiện liên thông điện tử dữ liệu KCB, dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ tịch để giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe theo Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 10/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm đúng phạm vi dữ liệu, trách nhiệm cập nhật, kết nối và khai thác của từng cơ quan theo quy định.

- Ứng dụng phân tích dữ liệu, cảnh báo rủi ro trong phát triển người tham gia, quản lý chậm đóng, giải quyết chế độ và KCB BHYT; từng bước ứng dụng AI, dữ liệu lớn khi đủ điều kiện pháp lý, kỹ thuật.

- Chuẩn hóa dữ liệu, giảm yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu nhà nước; tăng tỷ lệ giao dịch trực tuyến toàn trình.

8. Kiểm tra, giám sát

Thiết lập chế độ theo dõi theo 6 tháng, năm đối với chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu báo cáo UBND thành phố những nội dung vượt thẩm quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí của cơ quan BHXH theo quy định; nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND thành phố thực hiện quản lý nhà nước về BHYT; theo dõi chỉ tiêu bao phủ BHYT; phối hợp cơ quan BHXH và địa phương phát triển người tham gia.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng KCB BHYT, năng lực y tế cơ sở; phối hợp phân tích, kiểm soát chi phí KCB BHYT; kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các vấn đề chuyên môn, điều kiện hoạt động, chỉ định dịch vụ và thu chi phí; chỉ đạo cơ sở KCB không thu thêm của người bệnh đối với chi phí thuộc phạm vi được hưởng và mức hưởng BHYT theo quy định.

- Chủ trì phối hợp giải quyết vướng mắc giữa cơ sở KCB BHYT với cơ quan BHXH thuộc phạm vi quản lý nhà nước về y tế; bảo đảm quyền lợi KCB của người tham gia.

- Tiếp nhận, rà soát đề nghị kiểm tra của các cơ quan liên quan; căn cứ nội dung, tài liệu và dấu hiệu vi phạm, tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra cơ sở KCB BHYT theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định; nội dung vượt thẩm quyền báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý. Phối hợp tránh trùng lặp, chồng chéo hoạt động kiểm tra.

2. Bảo hiểm xã hội thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ công và cải cách hành chính trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN theo chức năng; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật; quản lý thu, phát triển người tham gia, giải quyết và chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ; quản lý, khai thác dữ liệu ngành. Thực hiện kiểm tra chuyên ngành về BHXH, BHYT, BHTN; kiểm tra thực hiện hợp đồng KCB BHYT, giám định và thanh toán chi phí KCB BHYT theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

- Định kỳ cung cấp số liệu phân tích cho UBND thành phố, Sở Nội vụ, Sở Y tế và UBND các xã, phường; cảnh báo sớm nhóm có nguy cơ không đạt chỉ tiêu, đơn vị chậm đóng, trốn đóng. Định kỳ tham mưu báo cáo UBND thành phố tình hình sử dụng dự toán chi KCB BHYT; đồng thời cung cấp Sở Y tế kết quả giám định, số liệu phân tích và nội dung cần phối hợp rà soát tại các cơ sở KCB có biến động chi phí bất thường. Phối hợp làm rõ nguyên nhân, đề xuất giải pháp thuộc chức năng từng cơ quan; không đồng nhất gia tăng chi phí với chi phí bất hợp lý.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu chỉ tiêu BHXH, BHTN; phối hợp với Sở Y tế tham mưu chỉ tiêu BHYT và giải pháp bảo đảm quyền lợi, sử dụng hiệu quả Quỹ BHYT.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND thành phố về quản lý nhà nước đối với BHXH, việc làm, BHTN; theo dõi chỉ tiêu BHXH, BHTN và phối hợp xử lý các vấn đề liên quan quan hệ lao động, việc làm theo chức năng.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật tại các đơn vị sử dụng lao động; tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp các nội dung BHXH, BHTN phục vụ báo cáo sơ kết, tổng kết Kế hoạch.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp, chia sẻ dữ liệu về lao động, việc làm và giải quyết trợ cấp thất nghiệp phục vụ thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thu hồi tiền hưởng các chế độ BHTN sai quy định đối với trường hợp nguyên nhân thu hồi không xuất phát từ cơ quan thực hiện BHTN theo khoản 4 Điều 38 Nghị định số 374/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu nguồn lực ngân sách; thẩm định khả năng cân đối đối với chính sách hỗ trợ đóng và các nhiệm vụ phát sinh thuộc trách nhiệm ngân sách thành phố.

- Phối hợp rà soát tính hiệu quả, tránh trùng lặp chính sách hỗ trợ; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, thanh quyết toán theo quy định.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp rà soát căn cứ pháp lý; thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền thành phố liên quan chính sách hỗ trợ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

6. Công an thành phố

Phối hợp chia sẻ, đối soát dữ liệu theo quy định; phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý các hành vi có dấu hiệu tội phạm liên quan gian lận, trốn đóng, trục lợi BHXH, BHYT, BHTN khi được chuyển hồ sơ hoặc phát hiện qua công tác nghiệp vụ.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố và các cơ quan liên quan

- Căn cứ chức năng, phạm vi quản lý, phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Y tế, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan phát triển người tham gia; rà soát nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý; tuyên truyền, đôn đốc và cung cấp dữ liệu theo quy định.

- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố phối hợp nắm tình hình sử dụng lao động, tham gia BHXH, BHYT, BHTN của doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; kịp thời phối hợp xử lý đơn vị có nguy cơ chậm đóng, trốn đóng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, truyền thông thành phố

Tăng cường truyền thông, vận động đoàn viên, hội viên, người dân, người lao động, người sử dụng lao động tham gia và chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; phát huy giám sát, phản biện xã hội và hỗ trợ nhóm yếu thế phù hợp quy định.

9. UBND các xã, phường

Đưa chỉ tiêu BHXH, BHYT, BHTN được giao vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; tổ chức thực hiện, theo dõi tiến độ và chịu trách nhiệm về kết quả trên địa bàn.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan rà soát dữ liệu dân cư, hộ gia đình, đối tượng chính sách và nhóm chưa tham gia; tổ chức truyền thông, vận động, hỗ trợ thủ tục; phát huy Ban Chỉ đạo cấp xã.

- Căn cứ phân cấp quản lý, khả năng cân đối ngân sách và thẩm quyền được giao, bố trí nguồn lực hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đầu tư, củng cố nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị y tế và bảo đảm thuốc cho trạm y tế; phối hợp với Sở Y tế nâng cao chất lượng KCB tại y tế cơ sở.

10. Chế độ báo cáo

Yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo để tổ chức thực hiện. Có trách nhiệm cập nhật, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), báo cáo hằng năm (trước ngày 15/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế để tổng hợp. Giao Sở Y tế là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND thành phố theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

(Chi tiết các nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030. Đề nghị các các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- BTV Thành ủy (b/c);
- Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị tại mục V;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

Phụ lục
Phân công nhiệm vụ thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 633 /KH-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

TT	Nhiệm vụ (rõ việc)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Thẩm quyền
1	Giao và theo dõi chỉ tiêu bao phủ BHYT hằng năm; phân bổ chỉ tiêu đến xã, phường.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Y tế; Sở Tài chính; UBND các xã, phường	Hằng năm, hoàn thành giao chỉ tiêu trước 31/01	Quyết định/văn bản giao chỉ tiêu; báo cáo quý/năm	UBND thành phố
2	Giao và theo dõi chỉ tiêu BHXH, BHTN; phát triển người tham gia, bao gồm BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện.	Sở Nội vụ	Bảo hiểm xã hội thành phố; Bản Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố; UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan	Hằng năm, trước 31/01; theo dõi hằng quý	Văn bản giao chỉ tiêu; báo cáo tiến độ; giải pháp theo nhóm	UBND thành phố
3	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN các cấp; quy chế hoạt động và giao nhiệm vụ thành viên.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Nội vụ; Sở Y tế; UBND các xã, phường	Quý IV/2026 và khi có thay đổi tổ chức	Quyết định kiện toàn; Quy chế; phân công thành viên	UBND cấp có thẩm quyền quyết định
4	Rà soát, đánh giá và đề xuất điều chỉnh chính sách hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách địa phương.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Tài chính; SYT; Sở Tư pháp; cơ quan liên quan	Rà soát hằng năm; đề xuất trước thời điểm lập dự toán năm sau	Báo cáo đánh giá; hồ sơ đề xuất chính sách (nếu cần)	UBND thành phố trình HĐND thành phố

TT	Nhiệm vụ (rõ việc)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Thẩm quyền
5	Rà soát, đánh giá và đề xuất chính sách hỗ trợ BHXH tự nguyện cho nhóm yếu thế.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Bảo hiểm xã hội thành phố; Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Rà soát hằng năm; đề xuất trước thời điểm lập dự toán năm sau	Báo cáo đánh giá; hồ sơ đề xuất chính sách (nếu cần)	UBND thành phố/HĐND thành phố theo thẩm quyền
6	Đối soát dữ liệu, xác định nhóm chưa tham gia hoặc có nguy cơ gián đoạn BHXH, BHYT, BHTN.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Công an thành phố; Sở Nội vụ; Sở Y tế; UBND các xã, phường; sở, ngành quản lý nhóm	Hằng tháng/quý	Danh sách đối tượng mục tiêu; bảng phân tích dư địa; cảnh báo	Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện theo chức năng; cơ quan phối hợp cung cấp dữ liệu theo thẩm quyền
7	Kế hoạch giảm chậm đóng, trốn đóng; kiểm tra đơn vị sử dụng lao động có rủi ro cao.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Nội vụ; Công an thành phố; Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố; cơ quan thuế và cơ quan liên quan	Hằng quý; chiến dịch chuyên đề tối thiểu 01 lần/năm	Danh sách rủi ro; biên bản/kết luận kiểm tra; kết quả thu hồi/xử lý	Mỗi cơ quan xử lý theo thẩm quyền; chuyển hồ sơ khi có dấu hiệu tội phạm
8	Theo dõi, phân tích, cảnh báo biến động chi phí KCB BHYT; phối hợp rà soát nguyên nhân và kiểm tra theo thẩm quyền khi có căn cứ.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Y tế; cơ sở khám chữa bệnh BHYT	Hằng tháng/quý; kiểm tra theo cảnh báo/rủi ro	Báo cáo phân tích; yêu cầu rà soát; kết luận kiểm tra; biện pháp khắc phục	BHXH giám định, kiểm tra hợp đồng và thanh toán theo thẩm quyền; Sở Y tế kiểm tra, xử lý chuyên môn theo thẩm quyền;

TT	Nhiệm vụ (rõ việc)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Thẩm quyền
9	Nâng cao chất lượng KCB BHYT tại y tế cơ sở.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố; UBND các xã, phường; các cơ sở khám chữa bệnh	2026-2030; đánh giá hằng năm	Kế hoạch chuyên môn; tỷ lệ KCB tại y tế cơ sở; báo cáo chất lượng; kết quả kiểm tra	Sở Y tế chỉ đạo chuyên môn; cơ sở KCB thực hiện; BHXH thanh toán theo quy định
10	Bảo đảm giải quyết, chi trả chế độ BHXH, BHTN; quản lý người hưởng, đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt, phù hợp quyền lựa chọn và điều kiện tiếp cận của người hưởng.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Nội vụ; Công an thành phố; UBND các xã, phường	Thường xuyên; báo cáo hằng quý/năm	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn; tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt; kết quả hậu kiểm	Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện theo thẩm quyền
11	Truyền thông phân nhóm đối tượng về BHXH, BHYT, BHTN.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Y tế; Sở Nội vụ; cơ quan báo chí; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị-xã hội; UBND các xã, phường	Kế hoạch hằng năm; cao điểm theo chuyên đề	Kế hoạch truyền thông; sản phẩm truyền thông; số cuộc/đối tượng tiếp cận	Cơ quan chủ trì tổ chức; cơ quan phối hợp theo chức năng
12	Kết nối, chia sẻ, chuẩn hóa dữ liệu; liên thông dữ liệu KCB, dân cư, hộ tịch để giải quyết chế độ theo Quyết định số 69/QĐ-TTg; ứng dụng phân tích rủi ro.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Sở Y tế; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; các đơn vị liên quan	2026-2030; lộ trình hằng năm	Danh mục dữ liệu chia sẻ; quy trình kết nối; dashboard/báo cáo phân tích	Thực hiện theo pháp luật dữ liệu, an toàn thông tin và thẩm quyền từng cơ quan